

Số: 06/2019/QĐST-HNGĐ

Tủa Chùa, ngày 15 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Sùng Thị X – sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên

* Bị đơn: Anh Chang A T – sinh năm: 1989. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị X và anh Chang A T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Sùng Thị X và Anh Chang A T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu Chang Thị Phương – SN: 18/10/2014 cho chị Sùng Thị X trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Chang Thị Linh – SN: 25/5/2012 cho anh Chang A T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị X, anh T đã tìm hiểu Luật Hôn nhân và gia đình, thống nhất: Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn thực hiện theo Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các bên thỏa thuận và nhất trí:

+ Chia cho bị đơn anh Chang A T các tài sản bằng hiện vật gồm:

- 01 con trâu cái lông màu đen 04 tuổi trị giá 25.000.000đ; 01 con trâu cái lông màu đen 01 tuổi trị giá 10.000.000đ; 01 con trâu cái lông màu đen 07 tháng tuổi trị giá 7.000.000đ; 01 con dê cái lông màu đen – trắng 04 tuổi trị giá 1.000.000đ và 07 bao thóc có tổng trị giá 1.890.000đ

+ Chia cho nguyên đơn: 01 con trâu cái lông màu đen 08 tuổi trị giá 25.000.000đ.

- **Về án phí:** Nguyên đơn, bị đơn đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh;
- VKSND huyện Tòa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tòa Chùa;
- Các đương sự;
- UBND xã Tòa Thành, huyện Tòa Chùa;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn

